

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ J – K - HAWAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ J – K - HAWAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: J - K - HAWAI INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108076300

3. Ngày thành lập: 28/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Shop house 06 – Park 12 – Park Hill Premium Times City – 458 phố Minh Khai ,
Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973 905 168

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; Gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Kính xây dựng; Sơn, vécni; Gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Đồ ngũ kim; Thiết bị lắp đặt vệ sinh; Ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Giấy dán tường và phủ sàn;	4663
2.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới ô tô và xe có động cơ khác	4513
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn, bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; - Hoạt động của các đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
5.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
6.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

9.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ đầu giá bán lẻ)	4774
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
11.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
12.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
13.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: - Dạy nghề	8532
14.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
17.	Điều hành tua du lịch	7912
18.	Giáo dục tiểu học	8520
19.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm	7810
20.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
21.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
22.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
23.	Đại lý du lịch	7911
24.	Giáo dục mầm non	8510
25.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531

26.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém; - Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính	8559
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
28.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
29.	Thu gom rác thải độc hại	3812
30.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
33.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
35.	Quảng cáo	7310
36.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
37.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
38.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
39.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) loại mới và loại đã qua sử dụng - Bán buôn xe có động cơ khác, loại mới và loại đã qua sử dụng (Loại trừ hình thức đấu giá)	4511
40.	Tái chế phế liệu	3830

41.	Xây dựng nhà các loại	4100
-----	-----------------------	------

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ THẢO	Thôn Vân Ngoại, Xã Hồng Tiên, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	370.000	3.700.000.000	74,000	145154421	
			Tổng số	370.000	3.700.000.000	74,000		
2	NGUYỄN THẾ HUẤN	Thôn Đồng Đông, Xã Đại Đồng Thành, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,000	125062589	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,000		
3	ĐỖ THỊ TƯƠI	Thôn Vân Ngoại, Xã Hồng Tiên, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	24,000	145235730	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	24,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ THỊ THẢO**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: *13/02/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *145154421*

Ngày cấp: *05/05/2006*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hưng Yên*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Vân Ngoại, Xã Hồng Tiến, Huyện Khoái Châu ,
Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 2205 Tòa nhà Park 9 Khu đô thị Times City – 458 phố Minh
Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*